

Phụ lục
PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ NÂNG CAO CHỈ SỐ HIỆU QUẢ QUẢN TRỊ VÀ HÀNH CHÍNH CÔNG NĂM 2023
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /5/2023 của UBND tỉnh)

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện	Sản phẩm/Kết quả công việc	Thời gian hoàn thành
1	Tham gia của người dân ở cấp cơ sở				
1.1	Thực hiện tuyên truyền trên Báo Đắk Lắk, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Đài Truyền thanh cấp huyện, cấp xã và các hình thức thông tin cơ sở khác... Nội dung tuyên truyền: - Hiểu biết về chính sách, pháp luật trong những lĩnh vực gần gũi, sát với đời sống người dân (dịch vụ tư pháp, đất đai, xây dựng, TTHC cấp xã); quyền lợi, nghĩa vụ của người dân trong quá trình sinh sống, học tập, làm việc tại địa phương. - Trách nhiệm tham gia các hoạt động và đóng góp ý kiến xây dựng chính quyền cơ sở. - Các nội dung, vấn đề mà người dân có quyền được biết, được bàn, được tham gia thực hiện hoặc kiểm tra, giám sát việc thực hiện. - Trách nhiệm của chính quyền, cán bộ, công chức cấp xã, của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan và của Nhân dân trong thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn. - Phổ biến những nỗ lực của các cấp, các ngành, các đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ chuyên môn. - Những thành quả trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và địa phương; quan điểm, thái độ, quyết tâm và kết quả tỉnh đã đạt được trong thực hiện an sinh xã hội, dịch vụ công, bảo vệ môi trường, phòng chống tham nhũng, trách nhiệm giải trình của chính quyền.	Sở Thông tin và Truyền thông	- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; - Báo Đắk Lắk; - UBND cấp huyện; - UBND cấp xã.	- Các văn bản triển khai; - Tin, bài tuyên truyền; - Báo cáo về kết quả công tác tuyên truyền của cơ quan, đơn vị, địa phương.	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện	Sản phẩm/Kết quả công việc	Thời gian hoàn thành
1.2	Giới thiệu các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội, đoàn thể trên địa bàn dân cư và tạo điều kiện thuận lợi về pháp lý để người dân tự nguyện tham gia các tổ chức khi có nhu cầu và đủ điều kiện.	Sở Nội vụ	- UBND cấp huyện; - UBND cấp xã.	- Các văn bản hướng dẫn, văn bản triển khai; - Báo cáo kết quả.	Thường xuyên
1.3	Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai tổ chức bầu trưởng thôn, buôn, tổ trưởng tổ dân phố trên địa bàn dân cư đảm bảo công khai, minh bạch (Xây dựng Kế hoạch rõ ràng, thông báo công khai đến người dân; thời gian, địa điểm tổ chức bầu đảm bảo thuận lợi, phù hợp với đa số dân cư trên địa bàn).				
1.4	Quản lý, sử dụng hiệu quả các nguồn huy động, nguồn viện trợ và nguồn đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân theo quy định hiện hành.	- UBND cấp huyện; - UBND cấp xã.		Các văn bản hướng dẫn, văn bản triển khai.	Thường xuyên
1.5	Công khai các danh mục các dự án theo quy định. Kêu gọi vận động các tổ chức, cá nhân tham gia đóng góp thực hiện các dự án công cộng				
2	Công khai, minh bạch				
2.1	Tổ chức thông tin, tuyên truyền, phổ biến về chính sách, pháp luật tại các địa phương; tập trung truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; bảo đảm các điều kiện cần thiết để nâng cao năng lực tiếp cận pháp luật của người dân	- Các sở, ban, ngành; - UBND cấp huyện; - UBND cấp xã.		- Văn bản triển khai; - Báo cáo kết quả thực hiện.	Thường xuyên
2.2	Tăng cường hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy trình rà soát hộ nghèo, cận nghèo và giải quyết các chế độ chính sách xã hội theo đúng quy trình, thủ tục quy định; đánh giá mức độ tham gia và hưởng lợi của người dân trên địa bàn trong lập kế hoạch và thực hiện các hoạt động của chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	UBND cấp xã	Niên yết công khai kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo tại nhà văn hóa, nhà sinh hoạt cộng đồng	Tháng 12/2023

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện	Sản phẩm/Kết quả công việc	Thời gian hoàn thành
				thôn, buôn, tổ dân phố và trụ sở UBND cấp xã.	
2.3	Công khai, minh bạch thu chi ngân sách cấp xã.	UBND cấp xã		Thực hiện công khai theo quy định.	Thường xuyên
2.4	Công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tại địa phương.	Sở Tài nguyên và Môi trường	- UBND cấp huyện; - UBND cấp xã.		
2.5	Công khai bảng giá đất khi được UBND tỉnh ban hành.				
3	Trách nhiệm giải trình với Nhân dân				
3.1	Tổ chức gặp gỡ, tiếp xúc, đối thoại giữa người dân với chính quyền cơ sở nhằm giải quyết những khó khăn, vướng mắc, đặc biệt là các nội dung người dân đánh giá thấp trong chỉ số PAPI 2022.	Văn phòng UBND tỉnh	- UBND cấp huyện; - UBND cấp xã.	Các văn bản triển khai.	Định kỳ hàng tháng, quý
3.2	Thực hiện tốt công tác tiếp công dân: bố trí đầy đủ người đứng chức trách, đủ thẩm quyền; người đứng đầu cơ quan, đơn vị đảm bảo lịch trực tiếp tiếp công dân định kỳ; rà soát, đánh giá chất lượng đội ngũ công chức tiếp dân, có kế hoạch bồi dưỡng, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ, công chức tiếp dân.	Thanh tra tỉnh	- Các sở, ban, ngành; - UBND cấp huyện; - UBND cấp xã.	Các văn bản triển khai.	Thường xuyên
3.3	Tổ chức gặp gỡ, đối thoại trực tiếp giữa Chủ tịch UBND cấp huyện, Chủ tịch UBND cấp xã với người dân tại địa phương.	- UBND cấp huyện; - UBND cấp xã.	- UBND cấp huyện; - UBND cấp xã.	Các biên bản, báo cáo, kết luận về việc tổ chức gặp gỡ, tiếp xúc, đối thoại với công dân	Định kỳ hàng tháng, quý
3.4	Thực hiện nghiêm các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra, kiểm tra; tập trung giải quyết có hiệu quả những kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân.	Thanh tra tỉnh	- Các sở, ban, ngành; - UBND cấp huyện; - UBND cấp xã.	- Kế hoạch thanh tra, kiểm tra; kết luận thanh tra, kiểm tra; báo cáo khắc phục sau	Thực hiện theo quy định của cơ quan có thẩm quyền

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện	Sản phẩm/Kết quả công việc	Thời gian hoàn thành
				thanh tra, kiểm tra. - Báo cáo kết quả triển khai.	
3.5	Tăng cường bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kiến thức, kỹ năng cho cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, công chức cấp xã; đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã; các tổ chức đoàn thể; trưởng các thôn, buôn, tổ dân phố.	Sở Nội vụ	- Các sở, ban, ngành; - UBND cấp huyện; - UBND cấp xã.	- Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng; - Các văn bản triển khai; - Báo cáo kết quả triển khai.	Quý IV/2023
3.6	Công khai, minh bạch quy trình, thời gian, phí, lệ phí giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực tư pháp theo quy định.	Sở Tư pháp	- Văn phòng UBND tỉnh; - UBND cấp huyện; - UBND cấp xã.	Công khai tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh/Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả các cấp; Cổng dịch vụ Hành chính công; Cổng/Trang thông tin điện tử.	Thường xuyên
3.7	Tăng cường công tác quản lý nhà nước trong các lĩnh vực hành chính - hỗ trợ tư pháp nhằm bảo đảm hoạt động của các tổ chức hành nghề công chứng, luật sư, thừa phát lại... đạt hiệu quả, đáp ứng yêu cầu của tổ chức, công dân	Sở Tư pháp	- Các đơn vị có liên quan; - Các tổ chức hành nghề trong lĩnh vực hành chính - hỗ trợ tư pháp.	Các văn bản triển khai, hướng dẫn; kết quả thanh tra, kiểm tra...	Thường xuyên
4	Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công				

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện	Sản phẩm/Kết quả công việc	Thời gian hoàn thành
4.1	Công khai đầy đủ quy trình, thời gian, phí, lệ phí giải quyết TTHC theo quy định.	Văn phòng UBND tỉnh	- Các sở, ban, ngành; - UBND cấp huyện; - UBND cấp xã.	Công khai tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh/Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả các cấp; Cổng dịch vụ Hành chính công; Cổng/Trang thông tin điện tử.	Thường xuyên
4.2	Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thực thi công vụ của cán bộ, công chức, nhất là thực hiện giải quyết hồ sơ TTHC.	- Văn phòng UBND tỉnh; - Thanh tra tỉnh.	- Các sở, ban, ngành; - UBND cấp huyện; - UBND cấp xã.	Kế hoạch kiểm tra; kết luận kiểm tra; báo kết quả khắc phục sau kiểm tra.	Quý IV/2023
4.3	Tuyên truyền sâu rộng Luật Phòng, chống tham nhũng trong cán bộ, công chức, viên chức và người dân. Tham mưu xử lý nghiêm những vụ tham nhũng, trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị để xảy ra tham nhũng	Thanh tra tỉnh	- Các sở, ban, ngành; - UBND cấp huyện; - UBND cấp xã.	- Các văn bản triển khai; - Báo cáo kết quả hoạt động tuyên truyền.	Thường xuyên
4.4	Phối hợp tổ chức kiểm tra, thanh tra việc quản lý, sử dụng các khoản thu, chi ngân sách, tiền và tài sản nhà nước; việc chấp hành pháp luật, chính sách, chế độ quản lý tài chính, kế toán và chế độ đầu tư xây dựng của nhà nước.	- Thanh tra tỉnh; - Sở Tài chính.	- UBND cấp huyện; - UBND cấp xã.	Kế hoạch kiểm tra, thanh tra; kết luận kiểm tra, thanh tra; báo kết quả khắc phục sau kiểm tra thanh tra.	Quý IV/2023

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện	Sản phẩm/Kết quả công việc	Thời gian hoàn thành
4.5	Tổ chức khảo sát mức độ hài lòng của người dân đối với chất lượng dịch vụ y tế công lập.	Sở Y tế	- Sở Y tế; - Các cơ sở khám chữa, bệnh.	- Kế hoạch triển khai; - Báo cáo kết quả khảo sát.	Quý IV/2023
4.6	Tổ chức khảo sát mức độ hài lòng của người dân đối với chất lượng dịch vụ giáo dục công lập.	Sở Giáo dục và Đào tạo	- Sở Giáo dục và Đào tạo; - UBND cấp huyện; - Các cơ sở giáo dục công lập.		
4.7	Tiếp tục bổ sung, hoàn thiện xác định vị trí việc làm, xây dựng bản mô tả công việc và khung năng lực gắn liền với từng vị trí để làm căn cứ khoa học, khách quan cho hoạt động tuyển dụng; phân loại vị trí việc làm để xác định phương thức và quy trình tuyển dụng phù hợp với đặc thù của từng loại vị trí; đánh giá cán bộ, công chức, viên chức, thực hiện tinh giản biên chế.	Sở Nội vụ	- Các sở, ban, ngành; - UBND cấp huyện.	Bản mô tả công việc và khung năng lực gắn liền với từng vị trí việc làm.	Sau khi có Thông tư hướng dẫn của các Bộ, ngành
4.8	Công khai, minh bạch về tuyển dụng công chức, viên chức trong cơ quan nhà nước đảm bảo theo quy định pháp luật. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong thi tuyển, nâng cao chất lượng công tác tuyển dụng viên chức tại các đơn vị sự nghiệp, đảm bảo tuyển dụng được những người có năng lực vào làm việc trong các cơ quan nhà nước.		Các cơ quan đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng	Phương án thi tuyển; công khai đầy đủ thông tin tuyển dụng theo quy định.	Theo phương án, kế hoạch được phê duyệt
4.9	Tăng cường tuyên truyền tới người dân về những nỗ lực của chính quyền; những kết quả đạt được trong công tác phòng chống tham nhũng, tạo sự tin tưởng trong người dân về quyết tâm phòng chống tham nhũng của tỉnh.	- Thanh tra tỉnh; - Sở Thông tin và Truyền thông.	- Các sở, ngành; - UBND cấp huyện; - UBND cấp xã.	- Các văn bản triển khai; - Báo cáo kết quả công tác tuyên truyền.	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện	Sản phẩm/Kết quả công việc	Thời gian hoàn thành
5	Thủ tục hành chính				
5.1	Thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC. Đơn giản hóa TTHC; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC.	Văn phòng UBND tỉnh	- Sở Thông tin và Truyền thông; - UBND cấp huyện; - UBND cấp xã.	- Kế hoạch rà soát, đánh giá, chuẩn hóa TTHC trên địa bàn tỉnh; - Báo cáo công tác CCHC.	Thường xuyên
5.2	Bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng giao tiếp cho đội ngũ công chức, viên chức Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả các cấp.	Văn phòng UBND tỉnh	- UBND cấp huyện; - UBND cấp xã.	Kế hoạch bồi dưỡng	Quý IV/2023
5.3	Thường xuyên rà soát, tham mưu UBND tỉnh đơn giản hóa thành phần hồ sơ, quy trình; phân đầu rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến chứng thực/xác nhận nhằm nâng cao sự hài lòng của công dân, tổ chức.	Sở Tư pháp		- Các văn bản triển khai, hướng dẫn liên quan.	Thường xuyên
5.4	Kiểm tra, hướng dẫn việc giải quyết TTHC, phí, lệ phí đối với thủ tục cấp phép xây dựng.	Sở Xây dựng		- Kế hoạch kiểm tra; kết luận kiểm tra; báo cáo khắc phục sau kiểm tra.	Quý III/2023
5.5	Kiểm tra, hướng dẫn việc giải quyết TTHC, phí, lệ phí đối với các thủ tục liên quan đến giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.	Sở Tài nguyên và Môi trường			
5.6	Khảo sát đánh giá độc lập một số dịch vụ công.	Sở Nội vụ		Báo cáo kết quả khảo sát.	Quý IV/2023
5.7	Đo lường sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước; công khai kết quả trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh và các phương tiện thông tin đại chúng.		- Các sở, ngành; - UBND cấp huyện; - UBND cấp xã.	Báo cáo kết quả khảo sát.	Quý IV/2023
5.8	Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của bộ phận cung ứng các dịch vụ lĩnh vực đất đai, xây dựng.	- Sở Tài nguyên và Môi trường; - Sở Xây dựng;		- Các văn bản triển khai;	Quý IV/2023

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện	Sản phẩm/Kết quả công việc	Thời gian hoàn thành
		- UBND cấp huyện; - UBND cấp xã.		- Báo cáo kết quả triển khai.	
5.9	Hướng dẫn và kiểm tra, giám sát cơ quan, đơn vị cung ứng dịch vụ bưu chính công ích trong thực hiện hoạt động cung ứng dịch vụ nhận gửi hồ sơ, chuyển trả kết quả giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh.	Sở Thông tin và Truyền thông	- Bưu điện tỉnh; - Văn phòng UBND tỉnh; - UBND cấp huyện; - UBND cấp xã.	- Các văn bản triển khai, hướng dẫn liên quan. - Kế hoạch kiểm tra; kết luận kiểm tra; báo cáo khắc phục sau kiểm tra.	Thường xuyên
5.10	Triển khai hiệu quả Kế hoạch số 10357/KH-UBND ngày 22/10/2021 của UBND tỉnh về triển khai hệ thống quản lý tài liệu điện tử và số hóa kết quả giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025 và Quyết định số 321/QĐ-UBND ngày 28/01/2022 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số nội dung của Kế hoạch số 10357/KH-UBND ngày 22/10/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về triển khai hệ thống quản lý tài liệu điện tử tỉnh và số hóa kết quả giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021- 2025; Quyết định số 2484/QĐ-UBND ngày 3/11/2022 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bãi bỏ một số nội dung của Kế hoạch số 10357/KH-UBND và Quyết định số 321/QĐ-UBND ngày 28/01/2022.	Sở Nội vụ	- Sở Nội vụ; - Sở Thông tin và Truyền thông; - UBND cấp huyện.	Thực hiện theo Kế hoạch số 10357/KH-UBND và Quyết định số 321/QĐ-UBND, Quyết định số 2484/QĐ-UBND.	
6	Cung ứng dịch vụ công				
6.1	Nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ công lĩnh vực Y tế, cải tiến quy trình khám, chữa bệnh. Tăng cường tuyên truyền chính sách bảo hiểm y tế, nâng cao tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế. Nâng cấp cơ sở vật chất, thiết bị, nguồn nhân lực ngành y tế, bảo đảm mọi người dân được tiếp cận và sử dụng các dịch vụ y tế có chất lượng.	Sở Y tế	Các cơ sở khám chữa, bệnh.	- Các văn bản triển khai; - Báo cáo kết quả triển khai.	Quý IV/2023

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện	Sản phẩm/Kết quả công việc	Thời gian hoàn thành
6.2	Rà soát lại toàn bộ hệ thống bệnh viện công lập tập trung vào các tiêu chí: Người bệnh không phải nằm chung giường; phòng bệnh có quạt máy; nhà vệ sinh sạch sẽ; cán bộ y tế trực thường xuyên; thái độ phục vụ bệnh nhân tốt; chi phí khám chữa bệnh hợp lý; không phải chờ đợi quá lâu; khỏi hẳn bệnh khi xuất viện; bác sĩ không chỉ định điểm mua thuốc; hài lòng với dịch vụ y tế ở bệnh viện;...	Sở Y tế	Các cơ sở khám chữa, bệnh.	- Các văn bản triển khai; - Báo cáo kết quả triển khai.	Quý IV/2023
6.3	Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo; tăng cường đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học cho các trường; nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên về năng lực, kỹ năng giảng dạy và phẩm chất đạo đức.	Sở Giáo dục và Đào tạo	- Sở Giáo dục và Đào tạo; - UBND cấp huyện.	- Các văn bản triển khai; - Báo cáo kết quả triển khai.	Quý IV/2023
6.4	Rà soát lại toàn bộ trường tiểu học công lập trên địa bàn tỉnh tập trung vào các tiêu chí sau: Lớp học là nhà kiên cố; nhà vệ sinh sạch sẽ; học sinh có nước uống sạch ở trường; học sinh không phải học ca ba; giáo viên không ưu ái học sinh học thêm; giáo viên có trình độ sư phạm tốt; phụ huynh thường xuyên nhận được phản hồi; nhà trường công khai việc thu, chi với phụ huynh học sinh;...				
6.5	Tiếp tục thực hiện việc cung cấp nước sạch cho người dân theo Chương trình mục tiêu quốc gia về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn. Đảm bảo chất lượng các công trình cấp nước sạch cho nhân dân	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các đơn vị, địa phương có liên quan.	Báo cáo kết quả thực hiện.	Thường xuyên
6.6	Tăng cường các biện pháp nhằm đảm bảo cung cấp điện phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, phục vụ sinh hoạt của người dân trên địa bàn tỉnh.	Sở Công Thương	- UBND cấp huyện; - UBND cấp xã; - Điện lực Đắk Lắk.	Báo cáo kết quả thực hiện.	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện	Sản phẩm/Kết quả công việc	Thời gian hoàn thành
6.7	Tiếp tục thực hiện bê tông hóa các tuyến đường ở nông thôn để phục vụ nhu cầu đi lại, sản xuất kinh doanh của Nhân dân.	Sở Giao thông vận tải	- UBND cấp huyện; - UBND cấp xã.	Báo cáo kết quả thực hiện.	Thường xuyên
6.8	Theo dõi, chỉ đạo thực hiện tốt dịch vụ thu gom, xử lý rác thải, nước thải ở các khu vực, địa bàn dân cư, nhất là tại các vùng nông thôn.	Sở Tài nguyên và Môi trường	UBND cấp huyện	Báo cáo kết quả thực hiện.	Thường xuyên
6.9	Thực hiện tốt phong trào bảo vệ an ninh tổ quốc, phòng, chống tội phạm; quan tâm xây dựng, củng cố các tổ chức nòng cốt làm công tác đảm bảo an ninh trật tự ở cơ sở; phát huy hiệu quả các mô hình bảo vệ an ninh trật tự ở khu dân cư..., không để phát sinh diễn biến phức tạp hoặc tạo thành điểm nóng về an ninh trật tự tại địa phương.	Công an tỉnh	- Công an các huyện, thị xã, thành phố; - Công an các xã, phường, thị trấn; - UBND cấp huyện; - UBND cấp xã.	Báo cáo kết quả thực hiện.	Thường xuyên
7	Quản trị môi trường				
7.1	Thực hiện công tác thu gom và xử lý rác thải, chất thải rắn theo quy định	Sở Tài nguyên và Môi trường	- Các cơ quan liên quan; - UBND cấp huyện; - UBND cấp xã.	Các văn bản triển khai và báo cáo kết quả.	Thường xuyên
7.2	Tiếp tục duy trì mạng lưới quan trắc về môi trường đã được phê duyệt, từng bước điều chỉnh vị trí quan trắc, tần suất quan trắc cho phù hợp nhằm đạt mục tiêu đánh giá đúng thực trạng môi trường, dự báo diễn biến chất lượng môi trường từ đó chủ động trong công tác kiểm soát, cảnh báo chất lượng môi trường không khí		- UBND cấp huyện; - UBND cấp xã.	Các văn bản triển khai.	Thường xuyên
7.3	Mở rộng hệ thống cung cấp nước sạch để phục vụ nhân dân theo Chương trình mục tiêu Quốc gia về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Các văn bản triển khai và báo cáo kết quả	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện	Sản phẩm/Kết quả công việc	Thời gian hoàn thành
8	Quản trị điện tử				
8.1	Tăng cường phổ biến đến người dân được biết và sử dụng Cổng Thông tin điện tử tỉnh.	Văn phòng UBND tỉnh	Trung tâm Công nghệ và Cổng thông tin điện tử tỉnh.	Các văn bản triển khai và Báo cáo kết quả công tác tuyên truyền	Thường xuyên
8.2	Nâng cao chất lượng, đổi mới giao diện theo hướng thân thiện, dễ tiếp cận; tăng cường các phương thức tương tác với người dân, nâng cao chất lượng cung cấp thông tin của Cổng Thông tin điện tử tỉnh.	Văn phòng UBND tỉnh	Trung tâm Công nghệ và Cổng thông tin điện tử tỉnh.	Báo cáo kết quả thực hiện.	Thường xuyên
8.3	Phúc đáp, giải quyết, xử lý các phản ánh, kiến nghị của người dân trên Cổng Thông tin điện tử theo quy định của pháp luật.		- Trung tâm Công nghệ và Cổng thông tin điện tử tỉnh. - Các sở, ban, ngành; - UBND cấp huyện; - UBND cấp xã.	100% phản ánh, kiến nghị của người dân trên Cổng Thông tin điện tử được trả lời theo quy định.	Thường xuyên
8.4	Nâng cao chất lượng phục vụ, tăng cường các tiện ích, tuyên truyền và có các giải pháp hỗ trợ để người dân sử dụng hệ thống IGate, dịch vụ công trực tuyến.	Sở Thông tin và Truyền thông		Văn bản triển khai và báo cáo kết quả thực hiện.	Thường xuyên
8.5	Tuyên truyền tới người dân về tiện ích mạng Internet đặc biệt là vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; nâng cao nhận thức và hành vi sử dụng mạng Internet hiệu quả, văn minh, đúng pháp luật.	Sở Thông tin và Truyền thông	- UBND cấp huyện; - UBND cấp xã.	Các văn bản triển khai và Báo cáo kết quả công tác tuyên truyền.	Thường xuyên
8.6	Phối hợp với các nhà cung cấp dịch vụ Internet đảm bảo chất lượng dịch vụ và các cơ chế khuyến khích người dân sử dụng.			Các văn bản triển khai và báo cáo kết quả thực hiện.	Thường xuyên